

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 367/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2019 giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị **Huỳnh Ngọc T**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Số 20, đường L, Khóm M, Phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

*** Bị đơn:** Anh **Nguyễn Quốc C**, sinh năm 1980

Địa chỉ: Số 20, đường L, Khóm , Phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Chị **Huỳnh Ngọc H**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Số 08, đường K, Khóm H, Phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Bà **Trần Bạch L**, sinh năm 1955.

- Ông **Huỳnh Thanh P**, sinh năm 1950.

Cùng địa chỉ: Ấp L, thị trấn H, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

Người đại diện theo ủy quyền của chị H, bà L, ông P: Chị Huỳnh Ngọc T, sinh năm 1979; Địa chỉ: Số 20, đường L, Khóm M, Phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Bà **Lê Thị H**, sinh năm 1936.

- Ông **Nguyễn Trí T**, sinh năm 1935.

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T, bà H: Bà Nguyễn Kim S, sinh năm 1969; Địa chỉ: Ấp A, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Ngọc T và anh Nguyễn Quốc C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị Huỳnh Ngọc T và anh Nguyễn Quốc C thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Huỳnh Ngọc T và anh Nguyễn Quốc C thống nhất xác định có 02 con chung là cháu Nguyễn Huỳnh Gia B, sinh ngày 01/8/2006 và Nguyễn Huỳnh Gia T, sinh ngày 03/3/2013. Cháu B và cháu T đang sống cùng chị T và anh C.

Giao cháu Nguyễn Huỳnh Gia B cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; chị T không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Giao cháu Nguyễn Huỳnh Gia T cho anh C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; anh C không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, chị Huỳnh Ngọc T và anh Nguyễn Quốc C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Chị Huỳnh Ngọc T và anh Nguyễn Quốc C thống nhất xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

- *Về nợ chung*: Các đương sự thống nhất xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Huỳnh Ngọc T phải nộp 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị T đã dự nộp tạm ứng án phí với số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000903 ngày 22/8/2019 và số tiền 15.000.000 đồng theo biên lai thu số 0000986 ngày 25/9/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí 150.000 đồng và được nhận lại 15.150.000 đồng.

- *Về chi phí tố tụng*: Chị T và anh C mỗi người phải chịu 250.000 đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản; chị T đã nộp và chi xong, anh C có nghĩa vụ hoàn lại cho chị T 250.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP. Bạc Liêu;
- Chi cục THADS TP. Bạc Liêu;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu.

Lê Hồng Lam